

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 122 /TBHH-TCTBĐATHMN

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 31 tháng 5 năm 2022



THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Đồng Nai

HCM - 27 - 2022

Vùng biển: Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Đồng Nai.

Tên luồng: Luồng hàng hải Đồng Nai.

Căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu ĐN_2205_01 đến ĐN_2205_21, tỷ lệ 1/2000 do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 05/2022, các số liệu liên quan và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi tuyến luồng hàng hải có chiều dài 35,7 km, chiều rộng 150 m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” như sau:

1. Đoạn 1: Tiếp nối luồng hàng hải Sài Gòn – Vũng Tàu tại Nhà Bè, bắt đầu từ mũi Đèn Đỏ đến ngã ba rạch Ông Nhiêu có chiều dài 9,5 km, độ sâu đạt 8,5 m.

2. Đoạn 2: Từ ngã ba rạch Ông Nhiêu đến hạ lưu cầu Đồng Nai (cách cầu Đồng Nai 150 m) có chiều dài 26,2 km (đoạn luồng qua khu vực cầu Long Thành dài khoảng 1,0 km, với 02 khoang thông thuyền, mỗi khoang rộng 60 m) như sau:

- Đoạn luồng từ ngã ba rạch Ông Nhiêu đến phao BHHH số “15” + 480 m, có chiều dài khoảng 1,8 km, độ sâu tại tim luồng đạt 8,4 m, độ sâu đạt 7,3 m nằm sát biên trái luồng.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “15” + 480 m đến đăng tiêu BHHH số “23” – 320 m, có chiều dài 6,2 km, độ sâu đạt 9,3 m, độ sâu tại tim luồng đạt 9,8 m.

- Đoạn luồng từ đăng tiêu BHHH số “23” – 320 m đến phao BHHH số “27” – 70 m, có chiều dài 2,4 km, độ sâu đạt 4,1 m, độ sâu tại tim luồng đạt 8,1 m

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “27” – 70 m đến phao BHHH số “20” – 180 m, có chiều dài 1,6 km, độ sâu đạt 8,5 m, độ sâu tại tim luồng đạt 9,4 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “20” – 180 m đến phao BHHH số “20”, có chiều dài 180 m, độ sâu đạt 4,7 m nằm sát biên trái luồng, độ sâu tại tim luồng đạt 11,7 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “20” đến phao BHHH số “26” + 900 m, có chiều dài 4,36 km như sau:

+ Xuất hiện điểm độ sâu 6,9 m tại vị trí có tọa độ:

Độ sâu (m)	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
6,9	10 ⁰ 49'00,9"N	106 ⁰ 52'39,2"E	10 ⁰ 48'57,2"N	106 ⁰ 52'45,7"E

+ Ngoài điểm độ sâu nêu trên độ sâu đoạn luồng này đạt 8,6 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số "26" + 900 m đến phao BHHH số "28" + 860 m, có chiều dài 1,6 km, độ sâu đạt 6,5 m, độ sâu tại tim luồng đạt 7,1 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số "28" + 860 m đến phao BHHH số "41", có chiều dài 4,43 km, độ sâu đạt 3,4 m, độ sâu tại tim luồng đạt 4,1 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số "41" đến hạ lưu cầu Đồng Nai (cách cầu Đồng Nai 150 m), chiều dài khoảng 3,7 km như sau:

+ Tồn tại bãi đá ngầm nằm bên trái luồng, giữa cặp phao BHHH ký hiệu "E1", "E2", bãi đá ngầm lấn luồng xa nhất 48 m, độ sâu nhỏ nhất của bãi đá ngầm lấn luồng đạt 1,2 m tại vị trí có tọa độ như sau:

Độ sâu (m)	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
1,2	10 ⁰ 52'12,1"N	106 ⁰ 50'37,1"E	10 ⁰ 52'08,4"N	106 ⁰ 06'43,5"E

+ Tồn tại bãi đá ngầm nằm giữa luồng, kéo dài từ phao BHHH số "33" + 470 m đến phao BHHH "33" + 650 m, có chiều dài 180 m, độ sâu bãi đá ngầm đạt 4,1 m nằm rải rác.

+ Ngoài các bãi đá ngầm nêu trên độ sâu đoạn luồng này đạt 4,3 m.

3. Trong phạm vi khảo sát vùng quay trở tàu số 01 (phía trước Bến cảng Cát Lái) được thiết kế là đường tròn đường kính 356 m, tâm V1 tại vị trí có tọa độ:

Tên Điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
V1	10 ⁰ 45'49,3"N	106 ⁰ 48'04,7"E	10 ⁰ 45'45,6"N	106 ⁰ 48'11,2"E

- Độ sâu đạt 9,0 m trở lên.

4. Trong phạm vi khảo sát vùng quay trở tàu số 02 (tại khu vực ngã ba rạch Ông Nhiêu) được thiết kế là đường tròn đường kính 300 m, tâm V2 tại vị trí có tọa độ như sau:

Tên Điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
V2	10 ⁰ 46'54,2"N	106 ⁰ 49'09,4"E	10 ⁰ 46'50,5"N	106 ⁰ 49'15,9"E

- Độ sâu đạt 8,5 m trở lên.

5. Trong phạm vi khảo sát vùng quay tàu số 03 (phía trước Bến cảng Đồng Nai) được thiết kế là 1/2 đường tròn đường kính 300 m, tâm V3 tại vị trí có tọa độ như sau:

Tên Điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
V3	10° 53' 51,5"N	106° 50' 17,9"E	10° 53' 47,9"N	106° 50' 24,3"E

- Độ sâu đạt 10,3 m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải trên tuyến luồng hàng hải Đồng Nai, căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp hàng hải an toàn. Lưu ý các bãi đá ngầm, và tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh, Cảng vụ Hàng hải Đồng Nai. /.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh;
- Cảng vụ Hàng hải Đồng Nai;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải VN;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH ^{Bảng}.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Đinh Thái Công

3
1
TỔ
T
AN
IEN
/JT/

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - Liên danh Việt – Nga Vietsovetpetro (VSP)
 - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)
 - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó Sự cố tràn dầu khu vực miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)
- 7 Công ty CP Vận tải Xăng dầu VITACO
- 8 Công ty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex
- 9 Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines)
 - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế
 - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang
 - Cty Vận tải Biển Bắc
- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
- 11 Cty CP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart)
- 12 Cty CP Vận Tải & Cung ứng XD Đường Biển
- 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip)
- 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)
- 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP
- 16 CNI – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 17 Trường Đại học GTVT Tp.HCM
- 18 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải Tp.HCM
- 19 Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn
- 20 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 21 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 22 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng
- 23 Bộ đội Biên phòng Tp. Hồ Chí Minh
- 24 Bộ đội Biên phòng tỉnh Đồng Nai
- 25 Phòng CSGT đường thủy Tp. HCM
- 26 Sở GTVT và Sở NN&PTNT Tp. HCM
- 27 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 28 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 29 Sở GTVT và Sở NN&PTNT tỉnh Đồng Nai
- 30 Phòng CSGT đường thủy tỉnh Đồng Nai



cù Lao Ba Xang
Ba Xang islet

TNHH
GTẤU

Vị trí các điểm căn lường hàng hải Đồng Nai

Kèm theo TBHH số: 122 /TBHH-TCTBĐATHMN

Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải

Trích từ bình đồ độ sâu kỹ hiệu ĐN. 2205.19, tỷ lệ 1/2.000

Kính hướng trục 106 độ, mũi chiếu 3 độ